

Quyết định hành chính của Thủ tướng Chính phủ ở các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các cấp chính quyền địa phương. Theo dõi và kiểm tra việc thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ và của từng Bộ, ngành. Báo cáo kịp thời với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về những vi phạm kỷ luật hành chính ở các Bộ, địa phương.

d) Thanh tra Nhà nước xây dựng để án đổi mới và tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhà nước của hệ thống bộ máy hành chính nhà nước cả về thể chế, tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức trình Chính phủ xem xét, quyết định vào tháng 5 năm 2002.

đ) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định, tiến hành ngay việc kiện toàn bộ máy, chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra nhà nước của Bộ, ngành mình; lựa chọn cán bộ, công chức có phẩm chất tốt, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ vào làm công tác thanh tra để công tác này thực sự là công cụ giúp mình phát hiện và xử lý kịp thời, nghiêm minh những vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức.

5. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp phải trực tiếp chỉ đạo quán triệt và lập kế hoạch tổ chức thực hiện việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính. Trước mắt, cần lựa chọn một số vấn đề, một số lĩnh vực thật sự bức xúc hoặc một số cơ quan, đơn vị có biểu hiện sa sút về kỷ luật, kỷ cương hành chính để có kế hoạch chỉ đạo tập trung xử lý dứt điểm để rút kinh nghiệm cho việc triển khai tiếp theo; hàng tháng tổ chức kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện việc này ở ngành, địa phương mình và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ,

Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này./.

TM. Chính phủ

Thủ tướng

PHAN VĂN KHAI

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 49/2002/NĐ-CP ngày 24/4/2002 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/1999/NĐ-CP ngày 10/9/1999 của Chính phủ về giao, bán, khoán kinh doanh, cho thuê doanh nghiệp nhà nước.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 20 tháng 4 năm 1995;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/1999/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 1999 của Chính phủ về giao, bán, khoán kinh doanh, cho thuê doanh nghiệp nhà nước như sau:

1. Khoản 1 Điều 2 được sửa đổi như sau:

"1. Nghị định này quy định về giao, bán, khoán kinh doanh, cho thuê toàn bộ một doanh nghiệp, áp dụng đối với các doanh nghiệp nhà nước độc lập và các doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập của Tổng công ty có vốn nhà nước ghi trên sổ sách kế toán dưới 5 tỷ đồng, Nhà nước không cần nắm giữ cổ phần hoặc không cổ phần hóa được."

2. Bổ sung khoản 19 Điều 3 như sau:

"19. Doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ cổ phần hoặc không cổ phần hóa được" là một trong các loại doanh nghiệp sau đây:

a) Doanh nghiệp trong phương án tổng thể sắp xếp được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phân loại là doanh nghiệp mà Nhà nước sẽ không nắm giữ bất kỳ tỷ lệ phần trăm vốn nào và không áp dụng được biện pháp cổ phần hóa.

b) Doanh nghiệp thuộc đối tượng cổ phần hóa trong phương án tổng thể sắp xếp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhưng sau khi đã áp dụng tất cả các biện pháp theo quy định của pháp luật nhưng vẫn không tiến hành cổ phần hóa được."

3. Điều 58 được sửa đổi như sau:

"Điều 58. Thẩm quyền phê duyệt phương án giao, bán, khoán kinh doanh, cho thuê doanh nghiệp.

Căn cứ đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng quản trị Tổng công ty 91 quyết định: chỉ tiêu và điều kiện khoán kinh doanh, giá cho thuê, giá bán doanh nghiệp và phê duyệt phương án giao, bán, khoán kinh doanh, cho thuê đối với doanh nghiệp có vốn nhà nước ghi trên sổ sách kế toán dưới 5 tỷ đồng."

4. Cụm từ "Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp Trung ương" trong Nghị định số 103/1999/NĐ-CP được sửa đổi thành cụm từ "Ban Chỉ đạo Đổi mới

và Phát triển doanh nghiệp"; cụm từ "Ban Đổi mới quản lý doanh nghiệp thuộc Bộ, tỉnh, thành phố, Tổng công ty 91" được sửa đổi thành cụm từ "Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp".

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn thi hành Nghị định này.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng quản trị Tổng công ty 91 chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này, định kỳ 3 tháng một lần báo cáo Thủ tướng Chính phủ và đề xuất các kiến nghị nhằm thực hiện tốt Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 50/2002/NĐ-CP ngày 25/4/2002 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 06 tháng 7 năm 1995;

Căn cứ Pháp lệnh Du lịch số 11/1999/PL-UBTVQH10 ngày 08 tháng 2 năm 1999;